**TIẾNG VIỆT**

**Bài 16: Tiết 1 + 2: Đọc: Xin chào, xa-ha-ra**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc đúng toàn bộ câu chuyện. Biết đọc diễn cảm với giọng đọc phù hợp, nhấn giọng vào những từ ngữ cần thiết để thể hiện tâm trạng, cảm xúc của nhân vật

- Nhận biết được trình tự các sự việc gắn với thời gian, địa điểm cụ thể. Hiểu suy nghĩ, cảm xúc của nhân vật, nêu được đặc điểm các nhân vật trong câu chuyện dựa vào hành động, lời nói của nhân vật.

- Hiểu được điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: Th iên nhiên xung quanh ta vô cùng kì diệu và có vô vàn điều thú vị để khám phá. Phân chia được bố cục và bước đầu tóm tắt được văn bản

- Nhận biết được các nhân vật, hiểu được thông điệp tác giả gửi gắm trong văn bản, biết phân chia bố cục bài đọc.

- Thông qua bài đọc, biết yêu quý bạn bè, tích cực hoạt đông tập thể. Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi. Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II.Đồ dùng dạy học:**

- Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III.Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- HS chia sẻ những điều em biết về sa mạc

- HS tham gia chơi thảo luận theo nhóm theo các chủ đề: thời tiết, cảnh vật, con vật, cây cối,…

+ Thời tiết khắc nghiệt, rất nóng bức, ít mưa; chủ yếu là có xương rồng, không có nhiều cây xanh nào khác; chỉ có các loài vật chịu nóng tồn tại như lạc đà, thằn lằn, rắn sa mạc.

- HS lắng nghe GV dẫn dắt vào bài mới: Bài đọc hôm nay nói về chuyến du lịch đến một sa mạc rất nổi tiếng trên thế giới. Các em cùng đọc bài xem đó là sa mạc nàovà ở sa mạc đó có những gì thú vị.

**2. Khám phá.**

**2.1. Hoạt động 1: Luyện đọc**

- 1 HS đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, với ngữ điệu chung: chậm rãi, tình cảm; nhấn giọng ở những từ ngữ thể hiện tâm trạng, cảm xúc của nhân vật.

- HS nghe GV HD đọc: Đọc diễn cảm cả bài, nhấn giọng ở những từ ngữ miêu tả sa mạc, tâm trạng và cảm xúc từ đó hể hiện tình yêu mến thiên nhiên

- 1 HS đọc toàn bài.

- HS chia đoạn: 4 đoạn

+ Đoạn 1: Từ đầu đến Xin chào, Xa-ha-ra

+ Đoạn 2: Tiếp theo đến vô địch

+ Đoạn 3: Tiếp theo đến mênh mông

+ Đoạn 4: Đoạn còn lại.

- 4 HS đọc nối tiếp theo đoạn.

- HS luyện đọc từ khó: *Bịn rịn, đơn sơ, hớn hở,…*

- HS luyện đọc từ dễ phát âm sai: *Át-lát, viễn tưởng, đỏ quạch, rải lửa, lộm cộm, mỏng manh, ẩm ướt, trèo lên, đứng bổng, lừng lững, cát lún, lồng lộng, túp lều, tận hưởng, hửng, nắng non, lóng lánh*,...

- Luyện đọc các câu thơ dài:

*Cát sa mạc mịn như bột/ và mỏng manh như gió bụi,/ không to như cát Phan Th iết/ hay ẩm ướt như cát Sầm Sơn.*

 *Mọi người nằm kềnh ra những tấm chiếu dạ trải trên cát/ để ngắm sao,/ tận hưởng đêm duy nhất/ giữa sa mạc mênh mông.*

- 4 HS đọc nối tiếp đoạn.

- Nhận xét tuyên dương.

**2.2. Hoạt động 2: Tìm hiểu bài.**

- HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk, thảo luận nhóm đôi trả lời các câu hỏi

Câu 1: Tìm những chi tiết miêu tả sự khắc nghiệt của thiên nhiên:

– Trên con đường dẫn đến sa mạc Xa-ha-ra.

– Ở sa mạc Xa-ha-ra.

+ Trên con đường dẫn đến sa mạc Xa-ha-ra: Những rặng đá xám bỗng xỉn màu rồi ngả sang đen râm hoặc đỏ quạch; cái nắng như rải lửa khiến tóc của mọi người trở nên giòn tan.

+ Ở sa mạc Xa-ha-ra: Cát của nó lộm cộm dưới đế giày. Cát sa mạc mịn như bột và mỏng manh như gió bụi, không to; Trời tối dần, lạ thay, trời rất mát, thậm chí rất lạnh. Gió thổi lồng lộng kéo bật tóc tôi ra khỏi khăn trùm đầu.

 Câu 2: Nhân vật “tôi” có cảm xúc gì khi được đến Xa-ha-ra? Cảm xúc đó được thể hiện ra sao?

+ Khi được đến Xa-ha-ra, nhân vật “tôi” có cảm xúc phấn khích, muốn nhảy nhót, tưởng như mình đang trong một giấc mơ, quên mất nắng nóng.

 Câu 3: Những điều đặc biệt ở Xa-ha-ra được miêu tả thế nào?

- Những điều đặc biệt ở Xa-ha-ra được miêu tả:

+ Thời tiết: buổi sáng nóng, buổi tối trời rất mát, thậm chí rất lạnh, gió thổi lồng lộng.

+ Cát: mịn như bột và mỏng manh như gió bụi, không to như cát Phan Thiết hay ẩm ướt như cát Sầm Sơn.

+ Lạc đà: cao lừng lững, phải ghìm lại để chúng không chạy; chạy trên cát lún thì lạc đà là vô địch.

+ Bình minh: trời hửng. Những cồn cát óng vàng vây quanh những căn lều vuông vắn. Bầu trời nhu nhú ánh bình minh rồi rải nắng non lóng lánh lên những hạt cát mịn.

Câu 4: Theo em, chi tiết đoàn khách du lịch muốn nằm ngoài trời để ngắm sao cho thấy cảm xúc gì của họ?

+ Theo em, chi tiết đoàn khách du lịch muốn nằm ngoài trời để ngắm sao cho thấy cảm xúc rất vui mừng, rất tò mò và háo hức được nằm mình lên trên cát, ngắm nhìn sao trời tự nhiên. Khách du lịch rất yêu thích không gian sa mạc, muốn chìm đắm vào sa mạc vốn có.

Câu 5: Câu cuối bài đọc cho biết điều gì? Chọn câu trả lời dưới đây hoặc nêu ý kiến của em.

A. Thiên nhiên quá hùng vĩ, con người quá bé nhỏ.

B. Ở một nơi kì vĩ như Xa-ha-ra, con người chỉ cần chú ý đến cảnh sắc thiên nhiên.

C. Thiên nhiên giúp xoá nhoà khoảng cách giữa người với người

+ Học sinh có thể chọn

C. Thiên nhiên giúp xoá nhoà khoảng cách giữa người với người.

- HS lắng nghe GV nhận xét và chốt:  *Sa mạc khắc nghiệt nhưng là ước mơ, là đam mê của những người chưa từng được đến đây. Thời tiết, địa chất, con vật nơi đây đều độc đáo, làm cho những vị khách ghé thăm khó có thể quên được; từ sa mạc mà ngẫm nghĩ nhiều hơn về cuộc đời này.*

**TIẾT 2**

**2.3. Hoạt động 3:** Luyện đọc diễn cảm.

- Đọc mẫu diễn cảm toàn bài, giọng đọc phù hợp với ngữ điệu bài đọc .

- Nghe GV Hướng dẫn cách đọc diễn cảm:

+ Đọc giọng kể chuyện, thay đổi ngữ điệu khi đọc những từ ngữ thể hiện tâm trạng, cảm xúc của nhân vật

- HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm đôi một số câu thể hiện lời nói của các nhân vật.

- Đại diện các nhóm thi đọc

- Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất

**3. Luyện tập, thực hành**

Bài 1. Tìm trong và ngoài bài đọc những từ ngữ chỉ đặc điểm của sa mạc và những từ ngữ có nghĩa trái ngược với chúng.

(M: hoang vu – sầm uất)

- HS chơi trò chơi “**Ai nhanh nhất”**

- 1 HS đọc đề bài, cả lớp đọc thầm để tìm hiểu nội dung bài tập.

- HS tham gia chơi theo nhóm

Đáp án: hô hạn – ẩm ướt, mênh mông – chật hẹp, lạnh – nóng, mịn màng – thô ráp...

Bài 2. Từ “tối” và từ “lạnh” trong câu được dùng với nghĩa gốc hay nghĩa chuyển?

“Trời tối dần, lạ thay, trời rất mát, thậm chí rất lạnh.”

- HS đọc đề bài.

- HS làm việc nhóm đôi và trình bày trước lớp.

- HS nhận xét các nhóm.

- HS thảo luận cặp đôi, thống nhất ý kiến và trả lời.

+ Từ “tối” và “lạnh” được dùng trong câu với nghĩa gốc.

- HS nhận xét các nhóm

- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 3. Đặt câu chứa từ “thổi” mang mỗi nghĩa dưới đây:

a. Chúm miệng lại và làm cho luồng hơi bật mạnh từ trong miệng ra. b. (Không khí) chuyển động thành luồng và gây ra tác động nhất định

**.**- HS đọc đề bài.

- 1 HS đọc đề bài, cả lớp đọc thầm.

- HS làm việc cá nhân

+ Lan rủ tôi cùng chơi thổi bong bóng xà phòng xem ai thổi được nhiều nhất.

+ Gió thổi ào ào khiến trên mặt đất, bụi cuốn mù mịt.

- HS nhận xét các nhóm.

**5. Vận dụng trải nghiệm.**

- HS nêu 1 vài nét về thời tiết quang cảnh nơi em ở

- HS suy nghĩ cá nhân và nêu một số việc làm tốt tại trường, lớp hoặc nơi em ở.

- GV nhận xét tiết học.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Tiết 2: TIẾNG VIỆT**

**Bài 16: Tiết 3: Viết: Đánh giá, chỉnh sửa bài văn tả phong cảnh**

**I. Yêu cầu cần đạt.**

- Biết sử dụng từ đúng ngữ cảnh. Biết vận dụng những hiểu biết về bài văn tả phong cảnh, biết vận dụng các kĩ năng viết bài văn tả cảnh để nhận xét, đánh giá, chỉnh sửa bài viết.

- Nêu được một số điều mỗi em thấy cần ghi nhớ về cách viết bài văn tả phong cảnh để có thể dựa vào đó nhận biết, đánh giá kết quả làm bài của mình.

- Chỉnh sửa được một số lỗi thuộc về hình thức và nội dung của đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một việc.

**II.Đồ dùng dạy học:**

- Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III.Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- HS nêu lại những điều cần ghi nhớ về cách viết bài văn tả phong cảnh đã học.

- HS lắng nghe GVnhận xét và dẫn dắt vào bài mới

**2. Khám phá.**

Bài 1: Nghe thầy cô nhận xét chung

- Nhận xét bài viết của HS gồm các nội dung:

+ Dựa trên kết quả quan sát từ tiết viết bài văn (Bài 15) và việ c đọc bài làm của HS, nêu ý kiến nhận xét chung về kết quả bài làm văn tả phong cảnh của cả lớp (có thể theo các tiêu chí đánh giá nêu trong sách); chỉ ra những ưu điểm, nhược điểm chính của cả lớp hoặc của từng nhóm HS hay một số HS tiêu biểu.

+ Khen ngợi những HS viết được bài văn hoặc đoạn văn, câu văn tả cảnh hay và mời các em HS đó đọc bài văn, đoạn văn hay câu văn hay, thể hiện sự sáng tạo, có màu sắc mới mẻ, cuốn hút người đọc.

+ Nhận xét, động viên, khích lệ những HS có tiến bộ, có nhiều cố gắng.

- Động viên cả lớp chỉnh sửa bài theo góp ý và phấn đấu bài làm sau sẽ tốt hơn.

- HS lắng nghe thầy cô nhận xét, có thể hỏi lại những điều mình chưa rõ.

Bài 2: Đọc lại bài văn của em và lời nhận xét của thầy cô để biết bài làm đạt được những yêu cầu nào dưới đây:

- HS đọc lại bài văn của mình

- HS đọc bảng yêu cầu/ tiêu chí về bài văn tả phong cảnh trong sách,

- HS xác định bài của mình đạt được những yêu cầu/ tiêu chí nào

- Từng em HS đọc lại bài của mình và nhận xét của thầy cô, tự đánh giá ưu điểm và hạn chế của bài văn đã viết hoặc đọc chéo bài để góp ý cho nhau.

- HS có thể trao đổi về phương án chỉnh sửa

Bài 3: Viết lại một số câu hoặc đoạn văn trong bài làm của em cho hay hơn theo gợi ý sau:

Cách 1: Sử dụng từ ngữ giàu sức gợi tả và hình ảnh so sánh, nhân hoá để cảnh vật hiện ra sống động hơn.

Cách 2: Đan xen câu văn nêu suy nghĩ, cảm xúc đối với phong cảnh được miêu tả.

- Động viên cả lớp chỉnh sửa bài theo góp ý: + Đọc một số câu văn, đoạn văn tham khảo trong sách hoặc những câu văn, đoạn văn được thầy cô khen, có thể viết lại câu văn, đoạn văn trong bài cho hay hơn.

 - HS đọc câu văn, đoạn văn mình đã chỉnh sửa, viết lại.

- HS nhận xét, góp ý

- Nhận xét, bổ sung, tuyên dương (sửa sai).

**3. Vận dụng trải nghiệm**

- HS nêu những lưu ý về cách viết bài văn tả phong cảnh để có thể viết được bài văn tả phong cảnh hay hơn khi được yêu cầu

- Nhận xét tiết dạy.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Tiết 4:TIẾNG VIỆT**

**Đọc mở rộng: cảnh đẹp thiên nhiên**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Giới thiệu được cảnh đẹp thiên nhiên của đất nước ta.Biết sắp xếp cảnh thiên nhiên đó để trình bày giười thiệu cảnh đẹp đó.

- Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn.

**II.Đồ dùng dạy học:**

- Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III.Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- GV chiếu bài hát Việt Nam quê hương tôi và hỏi HS:

+ Bài hát trên nói về điều gì nào?

+ Theo em, khi giới thiệu về đất nước, đoạn clip đã chọn những nét độc đáo nào?

**2. Khám phá.**

a. Chuẩn bị

– Yêu cầu HS làm việc cá nhân, trả lời các câu hỏi:

+ Câu hỏi 1: Hãy kể tên những danh lam thắng cảnh của Việt Nam mà em biết?

+ Câu hỏi 2: Trong những danh thắng ấy, em thích cảnh đẹp nào nhất?Vì sao?

+ Câu hỏi 3: Hãy ghi lại những thông tin liên quan tới cảnh đẹp mà em thích theo phiếu dưới đây:

Câu hỏi 4: Em có thể ghi thêm cảm nhận riêng của bản thân về cảnh đẹp thiên nhiên mà em đã chọn?

+ Câu hỏi 5: Từ những thông tin đã chuẩn bị, em hãy lập một dàn ý dự kiến những nội dung giới thiệu cho cả lớp vào sơ đồ dưới đây:

Mở bài:………………..

Triển khai:……………..

Kết thúc: ……………….

- HS suy nghĩ, hoàn thiện các thông tin vào sơ đồ theo nhóm

Mở bài:

+ Giới thiệu được cảnh đẹp.

- Triển khai:

+ Cung cấp những thông tin về cảnh đẹp. + Nêu được cảm nhận về cảnh đẹp đó.

- Kết thúc:

+ Nhấn mạnh và bày tỏ được cảm nhận của bản thân về cảnh đẹp đã giới thiệu.

- HS đọc phần trình bày và Em có thể trong SGK.

- HS cách trình bày thêm sinh động, giọng nói thể hiện được niềm tự hào và say mê.

- Đại diện nhóm đứng lên trình bày sản phẩm đã chuẩn bị.

- HS đứng lên nhận xét, bình chọn bài giới thiệu hay nhất mà các em thích.

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- HS: Đóng vai là hướng dẫn viên du lịch, em hãy hướng dẫn người thân, bạn bè cùng tham gia hành trình Khám phá Xa-ha-ra (Lưu ý HS kết hợp miêu tả phong cảnh của sa mạc này để nêu ý kiến hướng dẫn và cảm nhận của bản thân về Xa-ha-ra).

+ Em hãy giới thiệu ngắn gọn một cảnh đẹp mà em đã từng đến cùng gia đình?

- HS tích cực chia sẻ với người thân, bạn bè, lắng nghe người thân, bạn bè góp ý để mở rộng hiểu biết của bản thân.

- GV nhận xét tiết dạy.

- Dặn dò bài về nhà.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Tiết 4. Tăng cường Tiếng việt**

**LUYỆN VIẾT ĐOẠN VĂN TẢ PHONG CẢNH**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Nhớ lại cách viết bài văn tả phong cảnh đã học để chuẩn bị viết một đoạn văn tả phong cảnh hoàn chỉnh.

- Viết được đoạn văn tả phong cảnh (cách triển khai ý trong đoạn văn, cách lựa chọn từ ngữ, cách sử dụng biện pháp so sánh …) để làm nổi bật đặc điểm của phong cảnh.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn.

***-*** Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

**1. Khởi động**

- HS nhắc lại cách viết văn miêu tả phong cảnh.

- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

**2. Luyện tập**

**Viết đoạn văn tả một cảnh đẹp nơi em ở.**

- 1 HS đọc yêu cầu bài.

- HS làm việc cá nhân, viết đoạn văn tả phong cảnh vào vở.

- HS đọc bài trước lớp.

- GV mời cả lớp nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét, tuyên dương HS.

**4. Vận dụng trải nghiệm**

- HS chia sẻ ý kiến tự đánh giá, bổ sung ý kiến về đoạn văn tả phong cảnh của mình và bạn.

- GV nhận xét tiết dạy.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

....................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*